

2. ĐỐI VỚI CÂY ĂN TRÁI

- Chủ động trữ nước ngọt trước mùa khô, xâm nhập mặn bằng cách nạo vét mương vườn, ao/bể chứa hoặc dụng cụ chứa phù hợp; củng cố đê bao, bờ vườn và cống lấy - thoát nước để ngăn nước mặn xâm nhập.

- Khi có nguy cơ bị hạn, mặn cần chủ động sử dụng tối đa nguồn vật liệu hữu cơ (rơm rạ, cỏ khô, lá khô, lục bình,...) hoặc màng phủ nông nghiệp phủ gốc để giữ ẩm cho đất. Cắt tỉa cành, tạo tán gọn, tỉa bớt nụ, hoa để hạn chế thoát hơi nước. Không cắt tỉa quá mạnh khi cây đang bị hạn nặng.

- Đo độ mặn trước mỗi lần lấy nước. Không tưới nước có độ mặn trên 1‰ cho cây ăn trái; đối với sầu riêng, chôm chôm, măng cụt không tưới nước có độ mặn trên 0,5‰. Khi độ mặn vượt ngưỡng, đóng cống/ngừng lấy nước và ưu tiên sử dụng nguồn nước ngọt dự trữ.

- Trong thời gian nhiễm mặn chỉ tưới lượng nước tối thiểu để cây không bị héo và đất không khô nứt; ưu tiên tưới nhỏ giọt, tưới phun cục bộ hoặc tưới trực tiếp vùng rễ, chia nước thành nhiều lần khi nguồn nước ngọt hạn chế.

- Hạn chế bón phân khi đất quá khô hoặc cây đang bị stress do hạn, mặn; không tăng lượng đạm. Không tiến hành xử lý ra hoa rải vụ, trái vụ, trồng mới trong thời gian hạn hán nếu nguồn nước ngọt không bảo đảm.

- Sau khi hết mặn: khi có đủ nước ngọt và thoát nước tốt, tưới rửa mặn vùng rễ; cắt bỏ cành khô, sâu bệnh, giảm bớt quả nếu cây suy yếu; chỉ bón phân trở lại khi đất đủ ẩm và cây bắt đầu phục hồi, ưu tiên chất hữu cơ và chia nhỏ lượng phân bón.



3. NHỮNG ĐIỀU CẦN NHỚ

- 1 TRỮ NƯỚC:** Chủ động nguồn nước và thu trữ nước trước mùa khô.
- 2 GIỮ ẨM:** Tủ gốc, duy trì thảm phủ, tăng hữu cơ và quản lý cây che bóng/trụ sống.
- 3 TƯỚI ĐÚNG:** Đúng thời điểm, đúng vùng rễ, đủ lượng; không tưới càng nhiều càng tốt.
- 4 ĐIỀU CHỈNH:** Căn cứ lượng mưa, độ ẩm đất, tuổi cây và tình trạng vườn; không máy móc theo lịch.
- 5 THEO DÕI VƯỜN:** Phát hiện sớm dấu hiệu hạn, sâu bệnh để xử lý kịp thời.

Lưu hành nội bộ

TRUNG TÂM
KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA

CỤC TRỒNG TRỌT
VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

VIỆN LÚA ĐỒNG BẰNG
SÔNG CỬU LONG

VIỆN CÂY ĂN QUẢ
MIỀN NAM

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT CANH TÁC LÚA VÀ CÂY ĂN TRÁI TRONG ĐIỀU KIỆN HẠN, MẶN Vùng Đồng bằng sông Cửu Long



Quét mã QR để xem thêm thông tin

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA

Số 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội
(024) 3771 5294 - (024) 3771 1162
www.khuyennongvn.gov.vn

1. ĐỐI VỚI CÂY LÚA

a) Vụ Đông Xuân

Thời vụ: Xưởng giống theo lịch thời vụ và khuyến cáo của cơ quan chuyên môn địa phương; đối với vùng có nguy cơ bị hạn, mặn cuối vụ cần bố trí xưởng giống sớm, tập trung để né mặn.

- ✓ **Giống:** Sử dụng các giống ngắn ngày, chịu mặn, phèn, nhiệt phù hợp với điều kiện địa phương như: OM5451; OM18, OM2517; OM6976; OM6162; OM9921; OM9577; OM8959; ST21; ST24; ST25; OM576; OM380; OM429; OM3; OM34; OM19; OM29...



BIỆN PHÁP CANH TÁC

- **Làm đất** bằng phẳng, có hệ thống rãnh thoát nước (sâu 10 - 20 cm; rộng 20 - 25 cm), khoảng cách giữa các rãnh từ 7 - 10 m.

• **Rửa phèn, mặn đầu và cuối vụ:** Nếu ruộng bị nhiễm mặn sau khi thu hoạch hoặc thời gian làm đất khi vào vụ mới, cần đo độ mặn, phèn trong đất và nước. Khẩn trương thực hiện rút/tháo nước trong ruộng ra kênh thoát nước, tạo điều kiện cho ruộng tương đối ráo. Sử dụng vôi CaO/CaCO_3 (500 - 1000 kg/ha) rải đều trên mặt ruộng đã rút nước, nếu có thể cày xới nhẹ để vôi không chỉ tác động vào dung dịch đất mà còn tác động vào keo đất để loại thải Na^+ tốt, sẽ giúp gia tăng hiệu quả rửa phèn, mặn. Đưa nước vào ruộng ngâm 2 - 3 ngày, sau đó rút cạn nước, lập lại 3 - 4 lần. Kiểm tra lại độ mặn, phèn trong đất, nước ruộng.

• **Tưới nước:** Có thể áp dụng tưới ngập - khô xen kẽ khi chủ động được nguồn nước ngọt; đo độ mặn trước khi lấy nước vào ruộng. Vào giai đoạn cuối vụ, tranh thủ nguồn nước ngọt để tưới, đặc biệt giai đoạn lúa trổ. Trường hợp không có nguồn nước ngọt, chỉ sử dụng nguồn nước nhiễm mặn nhẹ dưới 1‰; ưu tiên bảo đảm nước ngọt cho giai đoạn làm đòng - trổ.

• **Phân bón:** Bón phân cân đối, không bón khi ruộng quá khô hoặc độ mặn cao; có thể bổ sung kali, canxi, magiê, silic theo khuyến cáo kỹ thuật để hỗ trợ cây tăng khả năng chống chịu.



b) Vụ Hè Thu

- Vùng bị nhiễm mặn trên 3 ‰ tuyệt đối không xuống giống.
- Vùng bị nhiễm mặn dưới 3 ‰ có thể xuống giống khi bảo đảm có nguồn nước phù hợp và theo lịch khuyến cáo của địa phương; áp dụng các biện pháp kỹ thuật sau:



- ✓ **Giống:** Sử dụng giống ngắn ngày, chịu mặn phù hợp với điều kiện địa phương; có thể tham khảo các giống nêu ở vụ Đông Xuân.

BIỆN PHÁP CANH TÁC

• **Làm đất:** Cày phơi đất, khi có nguồn nước ngọt tranh thủ rửa mặn. Tăng cường phân hữu cơ; có thể bón vôi (500 - 1.000 kg/ha) khi làm đất tùy điều kiện đất.



• **Bón phân:** Bón cân đối, chia làm nhiều lần; ưu tiên kali dạng sulphate (K_2SO_4) ở giai đoạn đầu, hạn chế bón đạm khi thiếu nước hoặc mặn tăng. Lượng và loại phân bón cụ thể thực hiện theo khuyến cáo của cơ quan chuyên môn, căn cứ loại đất, mùa vụ, giống và tình trạng cây.



• **Tưới nước:** Tranh thủ nguồn nước ngọt để tưới cho các lần bón phân và thời kỳ trổ; khi có nước ngọt tranh thủ rửa mặn. Nếu chưa có nước ngọt, chỉ sử dụng nước nhiễm mặn nhẹ dưới 2‰ ở giai đoạn đẻ nhánh và dưới 1‰ ở giai đoạn mạ, làm đòng và trổ.



• Nếu giai đoạn mạ bị hạn nặng, cần sử dụng nước ngọt tưới/phun bổ sung để giữ ẩm cho mạ; không dùng nước mặn để phun lên lá.

